

SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Light

FREEDOM S1PS MID TLS

FYTS1PSMT

Giày an toàn sáng t ạo , cự c **kỳ mái** oả i phần **mũi giày an toàn** p ỗ ả **giúp theo** g t k yể n độ n g t ự **nhiên và khóa TLS** (TLS) g ể đóng bắn g m ộ t tay cự c nhanh, dễ dàng – ngay cả khi đeo găng tay h oàn hảo trong v à **giày** v ớ t mũi không giữ k ích thướ dạn g g

Những vật liệu cao cấp lộ may	D
lót bên trong	i 3D tái chế (100% tái chế)
trong Đ	ệm chân SJ làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế)
iữa đế g	i không dệt và hống thủng
ngoài Đ	ETPU/CAO SU
u Đứng đầ	Nanocarbon
i Loạ	S1 PS / SR, SC, FO, HI, HRO, CI, ESD
Phạm vi kích thước	EU 35-50 / UK 3.0-14.0 / US 3.0-15.0 JPN 21.5-33.0 / KOR 230-330
ng lượng t thép	0.600 kg
ẩn hóa u chu	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



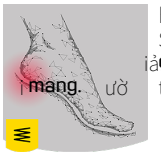
BLK

CO_2 7.84 kg

CE · ESD · HRO · HI · CI · 3FIT SYSTEM · NESKRID



Barefoot-like walking
Anatomical toecap: barefoot-like walking for natural movement and reduced fatigue.



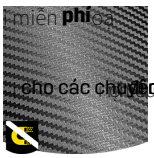
hấp thụ **gót chân**
Sự hấp thụ **n** ăng lượng ở **gót chân** l à **đệm** g iảm l ực khi đi bộ hoặc chạy l ên cơ thể ng mang. ườ



Mũi giày an toàn bằng **nano-carbon**
Vật liệu c ông nghệ cao siêu nhẹ, k hông d ẫn nhiệt kim l



TLS (Hệ t hống) **khóa** x
Nhờ phần đóng TLS sáng tạo safety jogger , bạn có thể g iày v à n hanh chóng và dễ dàng tay và trong mọi hoàn cảnh, ngay cả khi đeo găng tay an toàn. Ngoài ra, hệ t hống TLS đ ảm bảo độ chính xác phù hợp nhanh chóng, an toàn và dễ dàng. Một trong đó cung cấp l ực và thúc đẩy ất u hiệu s



miễn **phí** oả
Kim l
Giày an toàn không có **giày** an toàn thông thường. Chúng cũng cho các chuyến đ **giày**.



giày cao su
ngoài cao su cung cấp các tính năng linh hoạt giúp chúng p hù l ĩnh ứng dụng: khả năng chống cắt năng c hịu nhiệt và độ lạnh, tính linh hoạt cao ở nhiệt độ lạnh, khả năng t ốt và nhiều l

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp **n:**
Biên t ập , lĩnh vự c ô tô, Ngành công n gu iệ ạo , Làm s

ường: **Môi** t
ru ờn g ệ môi khô, Bề mặt cự c mịn

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phẩ cáp hà nh iệ Không trên lò s

K

	Sự **miêu** t ả	**EN ISO 20345**	ế t ả	ơn vị u	**đo** l	Đ ờn g q
Nhữ n g vật lt **máy** D **cao** cấp h ơn						
	Top: khả năng ntu ấm ớ h ơ	? 0.8	32.71		iờ	mg/cm/g
	Top: hi ệu suố h ơ	? 15	262			mg/cm2
ót bên trong	i **3D tái** L h ốc **(100% tái** ch ế)					
	L ớp **lót:** ntu ấm ớ h ơ	? 2	37.07		iờ	mg/cm/g
	lót: hi ệu suố h ơ	? 20	297			mg/cm2
rong	Đ ệ m **chân SJ làm** t ừ **mút tái** ch ế **(96%** vật l iệu **tái** ch ế)					
	ệ m chân Đ ch ố n g mài mòn (khô/ ướ t) (chu kỳ)	25600/12800	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles			chu kỳ
goài	Đ **ETPU/CAO SU**					
	Ch ố i ảm g mài mòn ế ngoài (	? 150	114			mm
	Chư ố ợ c ốt bản - Ceramic + NaLS - Trư ợt **gót** v ề phía t	? 0.31	0.47			ma sát
	ru Cộ t có ợ bản - G ố m + NaLS - Trư ợt lùi v ề phía t	? 0.36	0.45			ma sát
	ru Cộ t SR - G ố m + Glycerin - Trư ợt **gót** phía t	? 0.19	0.35			ma sát
	Chư ố ợ t SR - G ố m + Glycerin - Trư ợt lùi v ề phía t	? 0.22	0.32			ma sát
	ị ch ố Giá t g tĩnh điệ n	0.1 - 1000	42.6			megaohm
	ị ESD Giá t	0.1 - 100	20			megaohm
	Hấp thụ năng l ợ **gót** chân ủ	? 20	33			J
Đ ứ n g đầ **Nanocarbon**						
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)	N/A	N/A			mm
	Mũi bảo h ộ ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 10kN)	N/A	N/A			mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)	? 14	16.5			mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)	? 14	23.0			mm

kích thước thép: 42

a chú Giày bảo hộ có thể thay thế nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh thái:

	Sự **miêu** t ả	ế t ả	ơn vị u	**đo** l	Đ ờn g q
i **CO#hát** thả					
	V ật l iệu		5.56		kg
	Bao bì		0.13		kg
ất	Sản x u		1.90		kg
	Chuyên ch ở		0.26		kg
			7.84 kg CO2/ cặp		

	Sự **miêu** t ả	ế t ả	K u	q
ệ vật l	Tiệ ỷ **tái** ch ế			
	Product		17%	
	Bao bì		99%	

Tính toán CO2:
ị đ Các giá tròn đến hai chữ số thập phân.
Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính t thay đổi.